

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 124/2023/HS-ST

Ngày: 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Đức Tươi

Bà Ngô Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân Th (tên gọi khác: không), sinh năm 1954, tại Thái Nguyên. Nơi thường trú: tổ X, phường PĐP, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Hoàng Văn T-đã chết và bà: Trần Thị T1-đã chết; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Trần Thị Tn, sinh năm 1953, có 02 con chung, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1985; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: 01- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” bị bắt ngày 04/01/1973 theo giấy ra trại ngày 04/7/1973, do thời gian đã lâu không thu thập được bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2023 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

*Người chứng kiến: Anh Nguyễn Quang Th1, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ A, phường HVT, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 10/01/2023, Hoàng Xuân Th đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Gia Bảy, sau đó đi vào một ngõ dân sinh thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi hỏi mua 200.000 đồng ma túy, được người này đưa cho 02 gói giấy bạc màu vàng. Sau khi nhận được ma túy Th cất 02 gói ma túy vào túi áo khoác phía trước bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đi bộ đến cửa Gara ô tô Vân Đạo thuộc tổ 02, phường Trung Vương thì gặp lực lượng công an phường Trung Vương thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra, tổ công tác thu tại túi áo khoác 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng, Th khai là Heroine mua để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định: số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Xuân Th có khối lượng là 0,139 gam, niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 268/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng bên trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine , khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,139 gam.

Tại bản Cáo trạng số 126/CT-VKSTPTN ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hoàng Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, thừa nhận lực lượng công an kiểm tra, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Th từ 12-15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2. Xét bị cáo trên 60 tuổi là người cao tuổi, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Phản tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[1.2] Về lý lịch của bị cáo Hoàng Xuân Th: Quá trình điều tra bị cáo khai bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa tuyên phạt 06 tháng tù. Theo giấy ra trại số 43 của Ty công an Bắc Thái xác định bị cáo bị bắt từ ngày 04/01/1973 đến ngày 04/6/1973 ra trại. Qua rà soát tra cứu hồ sơ lưu trữ tại kho lưu trữ Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên không tìm thấy bản án có thông tin như trên nên không thu thập được bản án. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thừa nhận về hành vi cũng như phù hợp với Giấy ra trại thu thập được nên xác định là nhân thân của bị cáo.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Thành tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên về số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 00 ngày 10/01/2023, Hoàng Xuân Th đi bộ từ nhà đến khu vực đường dân sinh đầu Cầu Gia Bẫy hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng ma túy được 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa ma túy. Bị cáo nhận 02 gói ma túy, cất vào túi áo khoác đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, khi đến cửa Gara ô tô Vân Đạo thuộc tổ 2 phường Trung Vương gặp tổ công tác công an phường Trung Vương thu giữ số ma túy, bị cáo khai nhận mua với mục đích sử dụng, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra xác định chất bột màu trắng có khối lượng 0,139 gam, qua giám định là ma túy, loại Heroine.

[3] Với hành vi mua 0,139 gam Heroine cất giữ với mục đích để sử dụng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy tuy nhiên vẫn mua ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân do đó phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “*phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, là người cao tuổi, mua ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong ký hiệu T1, T2 bên trong chứa ma túy và phong bì niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: đến ngày xét xử bị cáo trên 60 tuổi là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thuộc trường hợp miễn án phí. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc Heroin bị thu giữ: Hoàng Xuân Th khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường dân sinh đầu cầu Gia Bảy thuộc phường Đồng Bẩm quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa có căn cứ xem xét.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân Th phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Hoàng Xuân Th 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Xuân Th 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T1 (hoàn trả 0,135 gam mẫu T1 còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu T1) mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cùng chữ ký của Nguyễn Minh Thanh, Mai Tổ Uyên.

- 01 bì niêm phong ký hiệu T2, mặt sau phong bì có 03 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Nguyên cùng chữ ký của Phó Mạnh Tùng, Quản Mỹ Hạnh, Hoàng Xuân Th, Lê Tuấn Anh, Trần Đức Thủy, Nguyễn Quang Thái.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 322 lập ngày 11/5/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Xuân Th.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Hoàng Xuân Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND tỉnh Thái Nguyên.
- VKSND thành phố Thái Nguyên.
- Công an thành phố Thái Nguyên.
- THADS thành phố Thái Nguyên.
- Trại tạm giam công an tỉnh TN.
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo.
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bích Hiền